

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2025/HS-ST
Ngày: 13/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Trung Nam
2. Bà Trần Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2025/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân T** sinh ngày 08/01/1986, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Xuân P (đã chết); Mẹ: Võ Thị H, sinh năm 1946; bị cáo là út trong gia đình có 04 người con; Vợ, con: Nguyễn Thị Thu P1, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2025 và hiện được tại ngoại tại địa chỉ: Ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Thành T1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Út S, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố T, phường H, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Tiên P2, sinh năm 1967. Địa chỉ: B đường T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 23/01/2025, Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô BKS: 72A-758.84 lưu thông trên đường V theo hướng từ phường H đi phường M. Khi đến giao lộ ngã tư giao nhau với đường T thuộc khu phố T, phường H, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đèn tín hiệu giao thông đang hiện đèn vàng nhấp nháy, T không chú ý quan sát không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô BKS: 72E1 – 868.41 do anh Nguyễn Thành T1 điều khiển lưu thông trên đường T theo hướng từ bên trái qua phải theo hướng di chuyển của xe ô tô. Hậu quả: anh T1 chết trên đường đi cấp cứu.

Hiện trường xảy ra tai nạn tại ngã tư giao nhau giữa đường V và đường T, thuộc khu phố T, phường H, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trước ngã tư trên đường V có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị đèn vàng nhấp nháy. Trước ngã tư trên đường T có biển báo chỉ dẫn hướng đường, biển báo hiệu hết khu dân cư (ký hiệu R421), đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị đèn vàng nhấp nháy. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải đường V, hướng từ xã S đi Quốc lộ E làm lề chuẩn. Lấy trụ điện trên góc ngã tư số hiệu 182MXB1/196/21 làm mốc cố định. Khu vực va chạm được xác định nằm trong giao lộ ngã tư, cách điểm đầu vết cày 0,9m về hướng xã S, cách lề chuẩn 3,8m về hướng T, cách mốc cố định 17.60m về hướng QL51 và xã T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 59/KLGĐTT-PC09 ngày 23 tháng 02 năm 2025 của Phòng K - Công an tỉnh B, kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Xây sát da hạ sườn phải, kích thước 2cm x 1cm. Xây sát da rải rác mạn sườn phải, kích thước 32cm x 23cm. Tụ máu dưới da và trong cơ vùng ngực hai bên. Hệ thống xương sườn, xương ức, xương cột sống không gãy, vỡ. Tràn máu khoang màng phổi phải. Dập-rách rải rác phổi phải. Tràn máu khoang màng bụng. Vỡ nút gan, kích thước 8cm x 6cm.

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thành T1 chết do Đ chấn thương ngực bụng.

Tại Kết luận giám định độc chất số: 394/535-536/25/KLGĐĐC-PYQG 25/02/2025 của P3 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Thành T1 có tìm thấy E với hàm lượng 256,9 mg/100ml. Không tìm thấy M và các chất ma túy.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn:

Đối với Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô BKS: 72A-758.84 lưu thông trên đường V qua ngã tư giao nhau với đường T, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn tại nơi có biển báo cảnh báo nguy hiểm gây tai nạn giao thông. Hành vi của Nguyễn Xuân T đã vi phạm khoản 4 Điều 11; khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024.

Đối với Nguyễn Thành T1 điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-868.41 tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, trong máu có Ethanol với hàm lượng 256,97 mg/100ml. Khi lưu thông trên đường T qua ngã tư giao nhau với đường V, có tín hiệu đèn giao thông đèn vàng nhấp nháy nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, gây tai nạn giao thông. Hành vi của anh Nguyễn Thành T1 đã vi phạm khoản 2 Điều 9; khoản 4 Điều 11; khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKS-PM ngày 19/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Xuân T phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ:* Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Xuân Thực T2 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô BKS: 72A-758.84, nhãn hiệu TOYOTA, màu đen là tài sản của ông Trần Tiên P2. Ngày 15/10/2024, ông P2 cho Nguyễn Xuân T thuê xe bằng hình thức hợp đồng. Đối với xe mô tô BKS: 72E1-868.41, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng xanh là tài sản của Nguyễn Thành T1. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã trả lại xe ô tô BKS: 72A-758.84 cho ông P2 và trả lại xe mô tô BKS: 72E1-868.41 cho bà Trần Thị Út S là vợ của bị hại quản lý, sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số 2159/QĐ ngày 20/3/2025.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình nạn nhân T1 số tiền là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình nạn nhân T1 là bà Trần Thị Út S đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về ý kiến bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố; không tranh luận và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Xin xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phương tiện, biên bản giám định phương tiện... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 23/01/2025 tại ngã tư giao nhau giữa đường V và đường T thuộc khu phố T, phường H, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Xuân T điều khiển xe ô tô BKS: 72A-758.84 xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 72E1 – 868.41 do anh Nguyễn Thành T1 điều khiển. Hậu quả: anh T1 chết trên đường đi cấp cứu.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn: Vụ tai nạn giao thông xảy ra do lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi của Nguyễn Xuân T là điều khiển xe ô tô khi đến giao lộ ngã tư giao nhau có tín hiệu đèn giao thông đèn vàng nhấp nháy không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn vi phạm khoản 4 Điều 11, khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Lỗi của anh Nguyễn Thành T1 là điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu bia trong máu có nồng độ cồn 256,97 mg/100ml lưu thông trên đường T theo hướng từ bên trái qua phải theo hướng di chuyển của xe ô tô đến nơi có tín hiệu đèn giao thông đèn vàng nhấp nháy nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn vi phạm khoản 2 Điều 9, khoản 4 Điều 11, khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo sử dụng xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến gây tai nạn. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn xin bãi nại. Tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ và mẹ già nên thuộc

trường hợp được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt áp dụng với bị cáo:* Từ các nhận định tại [3], [4] xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền, không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đối với xe ô tô BKS: 72A-758.84, nhãn hiệu TOYOTA, màu đen là tài sản của ông Trần Tiên P2. Ngày 15/10/2024, ông P2 cho Nguyễn Xuân T thuê xe bằng hình thức hợp đồng. Đối với xe mô tô BKS: 72E1-868.41, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng xanh là tài sản của Nguyễn Thành T1. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã trả lại xe ô tô BKS: 72A-758.84 cho ông P2 và trả lại xe mô tô BKS: 72E1-868.41 cho bà Trần Thị Út S là vợ của bị hại quản lý, sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số 2159/QĐ ngày 20/3/2025. Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại xe, không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án này nên không xem xét.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/6/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. *Về xử lý vật chứng*: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

4. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thành phố Phú Mỹ;
- PC 01 - Công an tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Bảo Ngọc